

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH K
Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 10-01-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tuất

Ông Trần Văn Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Xuân Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 106/2021/TLST-HS ngày 14/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2021/QĐXXST-HS ngày 14/12/2021 đối với bị cáo:

Thái Minh H (Tên gọi khác: Quấn); sinh năm 1976 tại K; NĐKNKTT: Thôn Đông Dinh, xã Diên Toàn, huyện H, tỉnh K; nơi cư trú: Thôn Phú Ân Nam 4, xã Diên An, huyện H, tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn L, sinh năm: 1945 (chết) và bà Ngô Thị C, sinh năm 1949; vợ Phạm Thị H1, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm: 2004. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2021. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư T- Văn phòng luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh K. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T - sinh năm: 1973; nơi cư trú: 127B đường 23/10, phường Phương Sơn, thành phố NT, tỉnh K. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn H3 - sinh năm 1991; nơi cư trú: Hẻm 1, Bình Hòa, thôn Phước Hạ, xã Phước Đồng, thành phố NT, tỉnh K. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hà P - sinh năm 1979; nơi cư trú: Cầu Đá, phường Vĩnh

Nguyên, thành phố NT, tỉnh K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Thái Minh H bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2020. Đến tháng 02/2021, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, H bắt đầu mua ma túy của người nam tên Đông (chưa rõ lai lịch) mang về bán lại cho người khác kiếm lời. Khi mua ma túy, H dùng số điện thoại 0923993354 gọi cho Đông theo số 0931603971 báo số lượng ma túy cần mua. Đông và H thỏa thuận giá 250.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc, 12.000.000 đồng/01 hộp 10 ma túy khay, đồng thời hẹn địa điểm giao ma túy. Sau đó, H trực tiếp đến điểm hẹn gặp Đông nhận ma túy mang về phòng trọ tại thôn Phú Ân Nam 4, xã Diên An, huyện H, K cất giấu, bán lại cho nhiều người gồm: Nguyễn VH, Ho, em của Ho, TL, B, N... và nhiều người (chưa rõ lai lịch) tại huyện H và tại Vũ trường Lodge, thành phố NT với giá 300.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc, 15.000.000 đồng/01 hộp 10 ma túy khay; người mua ma túy trả tiền mặt hoặc chuyển khoản cho H vào tài khoản số 1018943523 mở tại Ngân hàng Vietcombank của H. Sau khi bán được ma túy, H trả tiền mua ma túy cho Đông bằng cách chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng OCB số 0018100009602005 tên Nguyễn Lê TA.

Với cách T như trên, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/4/2021, H gọi điện thoại cho Đông mua 100 viên ma túy thuốc lắc, 03 hộp 10 ma túy khay và nhờ Đông phân sẵn ma túy khay. Đông đồng ý bán với giá 61.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực phía sau Nhà hàng Hoàng Lan (cũ), trên đường 23/10, NT. Sau khi mua được ma túy của Đông, H đã bán 05 viên ma túy với giá 1.500.000 đồng cho 01 người nam (chưa rõ tên, lai lịch) và 10 viên ma túy cho Ngân (chưa rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút ngày 12/4/2021, tại khu vực trước khách sạn Lodge, số 42 đường Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố NT, tỉnh K, Phòng phòng, chống ma túy và tội phạm - Bộ đội biên phòng tỉnh K phối hợp với Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng NT và Công an phường Lộc Thọ, thành phố NT tuần tra, kiểm tra, phát hiện Thái Minh H đang ngồi trên xe máy BKS 79D1-598.14 có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Quá trình kiểm tra, H tự lấy dưới sàn để chân của xe máy 01 khẩu T y tế màu xanh, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa 05 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa tinh thể rắn, màu trắng và 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng, bên trong có 05 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa tinh thể rắn, màu trắng, có tổng khối lượng 17,3553 gam; 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa 19 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tổng cộng 7,3582 gam tinh thể rắn, màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa 45 viên nén màu nâu, hình bầu dục, một mặt in nổi chữ "BUGATTI", một mặt in chìm dòng kẻ ngang ở giữa có tổng khối lượng 17,6095 gam; 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa 40 viên nén

màu hồng nhạt, hình bầu dục, một mặt in nổi chữ "BUGATTI", một mặt in chìm dòng kẻ ngang ở giữa có tổng khối lượng 15,7248 gam (Niêm phong ký hiệu A). Thái Minh H khai nhận toàn bộ tang vật nêu trên là ma túy của H mua để sử dụng và bán lại nhằm kiếm lời.

Tại Bản Kết luận giám định số 103/GĐ-GT/2021, ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh K kết luận mẫu A gửi giám định gồm: Tinh thể màu trắng trong 10 gói ni lông là ma túy, có tổng khối lượng 17,3553 gam, loại Ketamine; tinh thể màu trắng trong 19 đoạn ống hút nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 7,3582 gam, loại Ketamine; các viên nén màu nâu là ma túy, có tổng khối lượng 17,6095 gam, loại MDMA; các viên nén màu hồng là ma túy, có tổng khối lượng 15,7248 gam, loại MDMA (BL 32).

Tổng khối lượng thu giữ của Thái Minh H trong vụ án tàng trữ để bán là 24,7135 gam ma túy Ketamine và 33,3343 gam ma túy MDMA.

Tang vật thu giữ:

- Mẫu vật ký hiệu A còn lại sau giám định được niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K;
- 01 xe máy hiệu SH 125i màu đỏ BKS 79D1-598.14;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone số 0923993354; 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đỏ số 0935788348;
- Số tiền 20.600.000 đồng;
- 02 nhẫn đeo tay, 01 lắc, 01 dây chuyền kèm mặt kim loại màu vàng.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSKH-P1 ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K truy tố bị cáo Thái Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K giữ nguyên Cáo trạng số 77/CT-VKSKH-P1 ngày 09/9/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thái Minh H từ 16 năm tù đến 18 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda, kiểu dáng SH125i, màu đỏ, mang biển kiểm soát 79D1 - 598.14, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, sử dụng số thuê bao 0923.993.354 và 01 điện thoại di động hiệu Masstel, sử dụng số thuê bao 0935.788.348. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 02 nhẫn đeo tay, 01 lắc, 01 dây chuyền kèm mặt kim loại màu vàng đã niêm phong, số tiền 20.600.000 đồng thu giữ của bị cáo và số tiền 180.107.333 đồng đã phong tỏa trong tài khoản số 1018943523 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh NT. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Luật sư Trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Thái Minh H: Không có ý kiến về tội danh và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khối lượng ma túy đã bị thu giữ không phát tán, gây nguy hại cho xã hội theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

- Bị cáo Thái Minh H khai nhận hành vi mua bán chất ma túy để kiếm lời; bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung quan điểm bào chữa của luật sư; nói lời nói sau cùng: bị cáo đã nhận T được hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật và gây tác hại cho xã hội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn T; người làm chứng Nguyễn VH, Nguyễn Hà P vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Thái Minh H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: khoảng 21 giờ 15 phút ngày 12/4/2021, tại khu vực trước khách sạn Lodge, số 42 đường Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố NT, tỉnh K, Thái Minh H đã có hành vi mang 01 khẩu T y tế màu xanh, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa 05 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa tinh thể rắn, màu trắng và 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng, bên trong có 05 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa tinh thể rắn, màu trắng, có tổng khối lượng 17,3553 gam, loại Ketamone; 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa 19 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng, có tổng khối lượng 7,3582 gam, loại Ketamine; 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần

miệng chứa 45 viên nén màu nâu, hình bầu dục, một mặt in nổi chữ "BUGATTI", một mặt in chìm dòng kẻ ngang ở giữa có tổng khối lượng 17,6095 gam, loại MDMA; 01 túi ni lông màu trắng có khóa khần miệng chứa 40 viên nén màu hồng nhạt, hình bầu dục, một mặt in nổi chữ "BUGATTI", một mặt in chìm dòng kẻ ngang ở giữa có tổng khối lượng 15,7248 gam, loại MDMA. Tổng khối lượng má túy loại MDMA là 33,3343 gam và loại Ketamine là 24,7135 gam để bán kiếm lời. Như vậy, Cáo trạng số 77/CT-VKSKH-P1 ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K truy tố bị cáo Thái Minh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này" theo điểm h khoản 3 điều 251 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Thái Minh H là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm phát sinh tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận T được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng do háms lợi nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Thái Minh H mức án nghiêm khắc mới có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa, bị cáo Thái Minh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Ý kiến của vị luật sư cho rằng khối lượng ma túy của bị cáo đã bị thu giữ không phát tán và gây nguy hại cho xã hội nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Từ tháng 2/2021 đến 12/4/2021, Thái Minh H đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Thái Minh H không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 xe mô tô hiệu Honda, kiểu dáng SH125i, màu đỏ, mang biển kiểm soát 79D1 - 598.14, kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký mô

tô xe máy số 035213; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng đồng, sử dụng số thuê bao 0923.993.354 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, vỏ màu đen đỏ, sử dụng số thuê bao 0935.788.348 là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. 02 nhẫn đeo tay, 01 lắc, 01 dây chuyền kèm mặt kim loại màu vàng và số tiền 20.600.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản và tiền do phạm tội mà có nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 180.107.333 đồng trong tài khoản số 1018943523, chủ tài khoản Thái Minh H tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh NT bị phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 76/CSMT ngày 23/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K là tiền do phạm tội mà có nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về vấn đề dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai bán chiếc xe Honda, kiểu dáng SH125i, màu đỏ, mang biển kiểm soát 79D1 - 598.14 cho bị cáo Thái Minh H và đã nhận đủ tiền nên không có ý kiến gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người có tên là Đông chưa xác định được lai lịch, kiến nghị các Cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục tiến hành điều tra làm rõ, nếu có đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Thái Minh H pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Thái Minh H 17 (mười bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2021.

2. Về vật chứng:

2.1 Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) phong bì niêm phong: mặt trước ghi Vụ 103/GP-GT/2021 Mẫu vật còn lại sau giám định: ký hiệu A (viên nén màu hồng):15,4208g, A (viên nén màu nâu):17,2485g, A (tinh thể trong 19 đoạn ống hút nhựa):7,1148g, A (tinh thể trong 10 gói nylon):17,1366g; mặt sau được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân sự tỉnh K.

2.2 Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda, kiểu dáng SH125i, màu đỏ, mang biển kiểm soát 79D1 - 598.14 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký mô tô xe máy số 035213 của xe mô tô trên; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng đồng, sử dụng số thuê bao 0923.993.354 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, vỏ màu đen đỏ, sử dụng số thuê bao 0935.788.348 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân sự tỉnh K.

2.3 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 02 nhẫn đeo tay, 01 lắc, 01 dây chuyền kèm mặt kim loại màu vàng đã được niêm phong theo Biên bản giao nhận tài sản ngày 20/9/2021 giữa Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp- Công an tỉnh K với Kho bạc Nhà nước K; 20.600.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước Mã hiệu: KHH612321, số: 3346380 ngày 15/9/2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh K Phòng giao dịch Lộc Thọ và 180.107.333 đồng trong tài khoản số 1018943523, chủ tài khoản Thái Minh H tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh NT bị phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 76/CSMT ngày 23/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thái Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Thái Minh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh K;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- Công an tỉnh K (PV06- PC02);
- Cục THA tỉnh K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Thành